

Bản án số: 93/2020/HS-PT
Ngày 30-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu

Ông Nguyễn Văn Dũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đào Tiến Thắng-Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 83/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo LKT, PVL do có kháng cáo của các bị cáo LKT, PVL đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện MX, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. LKT; Sinh ngày 27-12-1994; Nơi cư trú: Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Khánh C và bà Nguyễn Thị G; Bị cáo chưa có chồng, con; Anh, chị em ruột có 03 người, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 2007; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 05-5-2020 sau đó chuyển tạm giam đến nay. (có mặt).

2. PVL; Sinh ngày 25-07-2001; Nơi sinh: Huyện MX, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp V, xã G1, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha không xác định và mẹ là bà Phan Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 05-5-2020 sau đó chuyển tạm giam đến nay. (có mặt)

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông NLQ; Người làm chứng ông NLC1, bà NLC2, ông NLC3, ông NLC4, ông NLC5, ông NLC6

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05-5-2020 qua tổ giác của quần chúng nhân dân, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện MX bắt ngờ kiểm tra và phát hiện tại Phòng trọ số 8, Nhà trọ thuộc ấp Khu B, xã T, huyện MX, LKT đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho đối tượng NLQ, sinh năm 1995, Nơi cư trú ấp L, xã G1, huyện MX. Khi LKT vừa giao bịch ma túy và nhận số tiền 200.000 đồng từ NLQ thì bị lực lượng công an phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ tại hiện trường 01 (một) bịch nylon màu trắng trong suốt, loại bịch bóp miệng, bên trong chứa tinh thể trắng màu trắng, nghi là ma túy nên đã lập biên bản niêm phong (Ký hiệu gói số 01), đồng thời thu giữ các đồ vật có liên quan. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của LKT và PVL tại Phòng trọ số 8 Nhà trọ thuộc ấp Khu B, xã T, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng tiếp tục phát hiện và thu giữ bên trong một cái hộp giấy màu trắng, số đo (19 x 7 x 5,5)cm, gồm: 07 (bảy) bịch nylon màu trắng trong suốt, loại bịch bóp miệng có viền màu đỏ và 04 bịch nylon màu trắng trong suốt loại bịch bóp miệng có viền màu xanh, được dán kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy. (Ký hiệu gói số 09); 01 (một) bịch nylon màu trắng trong suốt, loại bịch bóp miệng có viền màu đỏ, được dán kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy (Ký hiệu gói số 05); 01 (một) bịch nylon màu đỏ, được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy (Ký hiệu gói số 08).

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MX ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng giám định về ma túy đối với 04 (bốn) gói nilon màu trắng trong suốt, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tại kết luận giám định số 58/GĐMT-PC09 ngày 10 tháng 5 năm 2020, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,0551 gam, loại Methamphetamine; Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,5394 gam, loại Methamphetamine. (Gói niêm phong ký hiệu số 09); Gói 03: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1103 gam, loại Methamphetamine. (Gói niêm phong ký hiệu số 05) và Gói 04: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 7,0427 gam, loại Methamphetamine. (Gói niêm phong ký hiệu số 08). Tổng khối lượng là 8,7475 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra LKT và PVL khai nhận như sau: Khoảng hơn một tháng trước LKT đến thuê Phòng trọ số 08, Nhà trọ thuộc ấp Khu B, xã T, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng của ông NLC3, sinh năm 1986 làm chủ ở cùng với PVL để mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời trước đây LKT có mua ma túy đá trên Quận T, thành phố Hồ Chí Minh về sử dụng được vài lần nên vào khoảng hơn 14 giờ ngày 04-5-2020 LKT điều khiển xe mô tô biển số 63S5-xxxx, nhãn hiệu Mio

Classico, màu nâu của LKT chở theo PVL ngồi sau đi từ Phòng trọ số 08, Nhà trọ thuộc ấp Khu B, xã T, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng lên Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy đá về sử dụng và bán lại kiếm lời. Trong lúc LKT đang điều khiển xe trên đường đi gần tới Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, thì LKT mới điện thoại của LKT số thuê bao 0776.670.xxx điện thoại cho người đàn ông tên thường gọi Hia (*LKT không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể*), đồng thời số điện thoại của Hia thì LKT không nhớ rõ chỉ nhớ hai con số cuối là 11, LKT kêu Hia “*bán ma túy đá cho tôi một hợp 10*”, tức là bán cho LKT ma túy đá với số tiền là 4.500.000 đồng, thì Hia đồng ý và hẹn LKT lại quán cà phê. Sau khi hỏi mua ma túy LKT tiếp tục điều khiển xe chở PVL đi lại địa điểm hẹn nói trên, lúc này là khoảng hơn 19 giờ cùng ngày LKT và PVL ghé vào một quán cà phê vỉa hè ở ngoài đường trên Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, ngồi uống cà phê và đợi Hia. LKT và PVL đợi khoảng 15 phút sau, thì người đàn ông tên Hia đi lại rồi vô quán ngồi cùng bàn với LKT và PVL như đã thỏa thuận người đàn ông tên Hia lấy ra một bịch ma túy đá lớn được đựng trong cái bao đỏ rồi bỏ vào trong cái bọc nylon mà LKT đã máng trên xe sẵn, sau khi đưa ma túy xong LKT trả tiền cho Hia số tiền 4.500.000 đồng, rồi LKT và PVL ra xe đi về, LKT treo bịch ma túy đá vừa mua được phía trước đầu xe ngay chỗ yên xe của LKT ngồi rồi điều khiển xe chở PVL đi về phòng trọ của LKT, lúc này là khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 05-5-2020 LKT và PVL vô phòng trọ nằm ngủ.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút, cùng ngày LKT điều khiển xe mô tô nói trên một mình đi thăm bạn của LKT tên Gấm nhà ở ấp Hữu Cạn, xã Hòa Tú 2, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng, hiện đang chấp hành cai nghiện tự nguyện trên huyện MX, một lúc sau LKT chạy xe về phòng trọ rồi LKT lấy bịch ma túy vừa mua được trên thành phố Hồ Chí Minh, đem ra chia nhỏ thành nhiều bịch nhỏ để bán lại cho các đối tượng sử dụng để kiếm lời, LKT lấy bịch ma túy đá cắt chiếc một ít rồi LKT cùng PVL sử dụng ma túy, LKT vừa sử dụng ma túy vừa chia ma túy ra thành nhiều bịch nhỏ, còn PVL thì cũng ngồi kế bên LKT chia ma túy đá ra thành hai loại, một loại là 200.000 đồng/một bịch và một loại là 300.000 đồng/một bịch, cụ thể là LKT chia ra loại 200.000 đồng, tổng cộng là 09 (chín) bịch được đựng trong cái bịch nylon có viền màu đỏ, loại 300.000 đồng, tổng cộng là 04 (bốn) bịch được đựng trong cái bịch nylon có viền màu xanh, còn lại bịch ma túy đá lớn LKT đựng trong cái bao màu đỏ chưa chia, sau khi chia ma túy đá xong LKT mới đem ma túy đá cất giấu vào trong cái thùng giấy để cặp trước cửa phòng trọ. Đến khoảng hơn 09 giờ cùng ngày thì có một người thanh niên lạ mặt điện thoại kêu LKT bán cho một bịch ma túy với số tiền là 200.000 đồng, khi người thanh niên hỏi mua ma túy thì LKT đồng ý bán, do xe hư nên LKT hẹn người thanh niên đó chạy lại đầu đường trước nhà trọ của LKT để lấy ma túy đá, một lúc sau thì người LKT niên đến đầu đường nhà trọ rồi LKT đi bộ ra giao ma túy đá cho người thanh niên đó, sau khi bán ma túy đá xong, đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày thì có thêm một người thanh niên lạ mặt điện thoại kêu LKT bán cho một bịch ma túy đá với số tiền là 200.000 đồng LKT đồng ý bán, do xe hư nên LKT hẹn người thanh niên đó chạy lại đầu đường trước nhà trọ, rồi LKT đi bộ ra giao ma túy đá cho người thanh niên đó. Đến khoảng hơn 15 giờ cùng ngày thì NLQ, sinh năm: 1995, Nơi cư trú ấp L, xã G1, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng điện thoại hỏi mua ma

túy với số tiền 300.000 đồng, LKT đồng ý bán ma túy đá cho NLQ, nhưng do xe hư nên LKT kêu NLQ lại Phòng trọ số 08, nhà trọ của LKT để lấy ma túy đá, một lúc sau NLQ một mình đến phòng trọ số 08 nhà trọ của LKT lấy ma túy, khi đến phòng trọ số 08 của LKT thì NLQ nói lấy một bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng thì LKT mới lấy bịch ma túy số tiền 200.000 đồng đưa cho NLQ và nhận 200.000 đồng từ NLQ thì bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với LKT, PVL, NLQ đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, quá trình sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy LKT còn thừa nhận trước đó không nhớ rõ cụ thể thời gian bị cáo có bán ma túy cho NLC6, NLC5 mỗi người khoảng 10 lần, Trần Quốc T khoảng 05 - 06 lần, NLQ khoảng 03 lần và nhiều đối tượng khác có liên quan. PVL thừa nhận trước đó có cùng đi giao ma túy với LKT 02 lần tại dốc cầu, xã T, huyện MX nhưng PVL không biết họ tên cụ thể của những người mua. Số tiền bán ma túy có được, LKT không có chia trực tiếp cho PVL mà LKT lo cho PVL ăn uống, tiêu xài và cho PVL cùng sử dụng chung ma túy. Qua điều tra đã xác định các lời khai của LKT và PVL phù hợp với các lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện MX, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo LKT và bị cáo PVL phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

2. Áp dụng: Điểm b, i Khoản 2 và khoản 5 Điều 251; Điều 17; khoản 1 điều 38; Điều 58; điểm r, s Khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo LKT và bị cáo PVL .

+ Xử phạt: Bị cáo LKT 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 05-5-2020.

+ Xử phạt: Bị cáo PVL 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 05-5-2020.

Áp dụng hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo LKT 10.000.000 (mười triệu) đồng và phạt bị cáo PVL 5000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 07-10-2020 các bị cáo LKT, PVL kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo LKT giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù
- Bị cáo PVL giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo LKT và đơn kháng cáo của bị cáo PVL được Nhà tạm giữ Công an huyện MX, tỉnh Sóc Trăng xác nhận vào ngày 07-10-2020 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình NLQ, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo LKT, PVL theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo LKT, PVL như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo LKT, PVL khai nhận vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05-5-2020, tại Phòng trọ số 8 Nhà trọ thuộc ấp Khu B, xã T, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MX đã bắt quả tang LKT và PVL đang có hành vi vừa tàng trữ, vừa bán trái phép chất ma túy cho người khác, thu giữ tổng khối lượng là 8,7475 gam ma túy, loại Methamphetamine. Ngoài ra, bị cáo LKT và bị cáo PVL còn thừa nhận trước đó không nhớ rõ cụ thể thời gian bị cáo LKT có bán ma túy cho NLC6, NLC5 mỗi người khoảng 10 lần, Trần Quốc T khoảng 05 - 06 lần, NLQ khoảng 03 lần và nhiều đối tượng khác có liên quan. PVL thừa nhận trước đó có cùng đi giao ma túy với LKT 02 lần tại dốc cầu, xã T, huyện MX nhưng PVL không biết họ tên cụ thể của những người mua. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai người làm chứng và phù hợp các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận các bị cáo LKT, PVL phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 151 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo LKT và PVL. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Các bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự khai báo những lần phạm tội trước đó, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét việc Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào mức độ, tính chất của hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo LKT và bị cáo

PVL, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo LKT 09 (chín) năm tù, xử phạt bị cáo PVL 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo LKT cho rằng có tình tiết giảm nhẹ mới là có cậu là ông NMH được tặng huy hiệu 40 năm tuổi Đảng và dì là bà Nguyễn Thị Ngọc L được tặng huân chương lao động hạng 3. Tuy nhiên, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ theo Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo PVL không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại tòa là áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo LKT và PVL. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo LKT và PVL

1. Căn cứ vào điểm b, i Khoản 2 và khoản 5 Điều 251; Điều 17; khoản 1 điều 38; Điều 58; điểm r, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo LKT và bị cáo PVL

2. Xử phạt bị cáo LKT 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 05-5-2020.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo LKT 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

3. Xử phạt: Bị cáo PVL 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 05-5-2020.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo PVL 5000.000 (năm triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo LKT phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

- Bị cáo PVL phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

5. Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND huyện MX (02);
- VKSND huyện MX (01);
- CQĐT - Công an huyện MX (01);
- CQTHAHS-Công an huyện MX (01);
- Chi cục THADS huyện MX (01);
- Bị cáo,(05).
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phan Lê Vũ Huy Hoàng